

PHẦN I. DANH SÁCH ỦNG HỘ THÁNG 11/2018

STT	Ngày tháng	Họ và tên	Số tiền	UH 2 bé Thanh Hóa	Ghi chú
1	T11/2018	Dyo Ngọc Oanh	1,000,000		
2	T11/2018	Duong Phan			10l mật ong
3	T11/2018	Smile Đặng	600,000		
4	T11/2018	Hoàng Nguyễn	300,000		
5	T11/2018	Do Thi Anh Tuyen	300,000		
6	T11/2018	Lý Hương	1,000,000		
7	T11/2018	Loan Hoang	300,000		
8	T11/2018	Pham Thi Xy	200,000		
9	T11/2018	Hiền Phạm	500,000		
10	T11/2018	Hiền Hằng	500,000		
11	T11/2018	Vương Vương	1,000,000		
12	T11/2018	CHú Thiện bạn chị Hằng Đỗ	500,000		
13	22/11/2018	Vương Vương		300,000	
14	22/11/2018	Trang Lee		300,000	
15	22/11/2018	Duy Le		500,000	
16	22/11/2018	Nguyen Nk		300,000	
17	22/11/2018	Autumn Page		200,000	
18	22/11/2018	Lê Thanh Phương		500,000	
19	22/11/2018	Pham Hoang Phong mẹ Quang Anh		500,000	
20	22/11/2018	LY THU HUONG		300,000	
21	22/11/2018	Nguyen Hong Nhung		200,000	
22	22/11/2018	Trần Thanh Huệ		200,000	
23	22/11/2018	Huong Nguyen		300,000	
24	22/11/2018	Dấu tên			6 bịch bím bobby
25	22/11/2018	Minh Hà			2 chăn ni, quần áo ấm
		Tổng thu	6,200,000	3,600,000	
		Tổng thu	9,800,000		

PHẦN II. BẢNG KÊ CHI PHÍ THÁNG 11 NĂM 2018				
Mục chi	Ngày tháng	Nội dung chi	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Làm thuốc				
1	T11/2018	tiền ship nhận hoa đu đủ 2 lần	100,000	
2	T11/2018	băng dính đóng thùng 2 lần	140,000	
3	T11/2018	mật ong + nguyên liệu thuốc ho đợt 3	400,000	
4	T11/2018	2 thùng lọ 200ml (288 lọ)	1,872,000	
5	T11/2018	Mua xốp nổ	270,000	
6	T11/2018	Nhận ship hoa	50,000	
7	T11/2018	Làm thuốc ho đợt 4 Nga	1,800,000	
8	T11/2018	nhận 2 ship thuốc, hoa	100,000	
9	T11/2018	mua 1 thùng lọ Nga Do	800,000	
10	T11/2018	băng dính đóng thùng	83,000	
Thăm hoàn cảnh khó khăn				
11	T11/2018	ship quần áo, hoa	113,000	
12	T11/2018	2 bịch bím mẹ Kien Hoang	376,000	
13	22/11/2018	Trao UH em Trà My và Lò Mạnh Quân (Thanh Hóa)	3,600,000	
Tổng chi			9,704,000	

PHẦN III. BẢNG CÂN ĐỐI THU – CHI THÁNG 11/2018	
Tồn quỹ CPFVAV tháng 10/2018	9,444,000
Thu tháng 11/2018	9,800,000
Chi tháng 11/2018	9,704,000
Tồn quỹ CPFVAV tháng 11/2018	9,540,000